

Bản án số: 141/2021/HSST

Ngày: 28/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đình Tư và bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2021/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: Không); sinh ngày 26 tháng 8 năm 1989 tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X, xã DV, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1953 (đã chết) và con bà: Lê Thị K, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; con: 04 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: - Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 tại Bản án số 24/2012/HSST ngày 05/4/2012. Chấp hành xong ngày 05/4/2013.

- Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Văn Th 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; 12 tháng tù về tội “Gá bạc” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Văn Th chấp hành 17 tháng tù tại Bản án số 88/2014/HSST ngày 27/8/2014. Chấp hành xong ngày 31/8/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Quế Văn Th1, sinh năm 1993.

Trú tại: Xóm Đ, xã DP, huyện D, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 14/4/2021, Nguyễn Văn Th đi bộ từ nhà đến quán Internet “HA” có địa chỉ tại xóm H, xã DP, huyện D, tỉnh Nghệ An để chơi game. Khi đi qua khu vực cầu D, Th phát hiện có 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 02 (hai) viên nén ma túy hồng phỉ ở bên đường, Th nhặt gói ma túy lên giấu vào gấu quần bên trái với mục đích để sử dụng rồi tiếp tục đến quán Internet. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi Th đang chơi game tại quán Internet “HA” thì bị tổ công tác Công an xã DV phối hợp với Công an xã DP, huyện D kiểm tra, bắt quả tang. Thu giữ trong gấu quần phía bên trái Th đang mặc trên người 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 02 (Hai) viên nén màu hồng, có đặc điểm giống nhau, nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Văn Th về trụ sở Ủy ban nhân dân xã DP, huyện D làm việc.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 19 giờ 20 phút ngày 14/4/2021 tại Công an huyện D và Bản kết luận giám định số 593/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 20/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 0,2 gam (Không phải hai gam).

Vật chứng vụ án thu giữ:

01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Nguyễn Văn Th. Hiện được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKSDC ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo: Nguyễn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Nguyễn Văn Th.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Nguyễn Văn Th khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/4/2021, tại quán Internet “HA” thuộc xóm H, xã DP, huyện D, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an xã DV phối hợp với Công an xã DP, huyện D phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép 02 (Hai) viên ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 0,2 gam (Không phải hai gam) với mục đích để sử dụng. Bản kết luận giám định số 593/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 20/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 0,2 gam (Không phải hai gam).

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội tàng trữ ma túy để sử dụng. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ được là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,2 gam. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện D xử phạt về tội “Đánh bạc” và “Gá bạc” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị

cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo vật chứng gồm: 01 phong bì thư niêm phong kín bên trong chứa ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 18 (mười tám) tháng tù. Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/4/2021.

Vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa ma túy là vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Th sau khi lấy mẫu giám định. Toàn bộ vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D theo phiếu nhập kho số NK0159 ngày 01 tháng 7 năm 2021.

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Những người TGT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện (NVCS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng